

WEEKLY WRAP

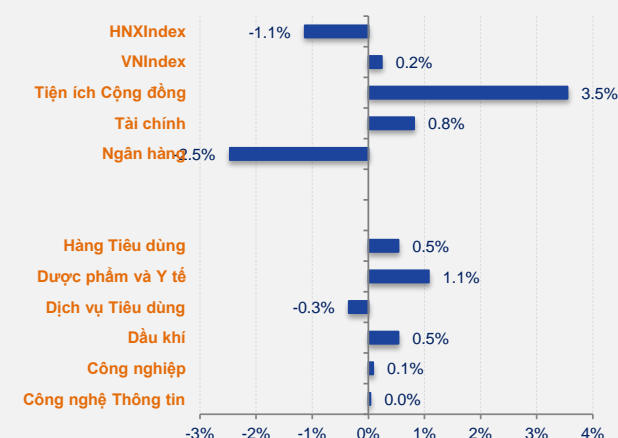
Tuần GD từ: 10/7/2017 - 14/7/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	777.60	↑ 0.2%	100.43	↓ -1.1%
KLGD (trCP)	1,025.82	↓ -10.1%	353.82	↓ -12.6%
GTGD (tỷ VND)	18,924.97	↓ -2.8%	3,468.81	↓ -11.7%
Tổng cung (trCP)	1,909.31	↑ 0.9%	580.85	↓ -2.6%
Tổng cầu (trCP)	1,756.17	↓ -10.9%	566.59	↓ -23.2%

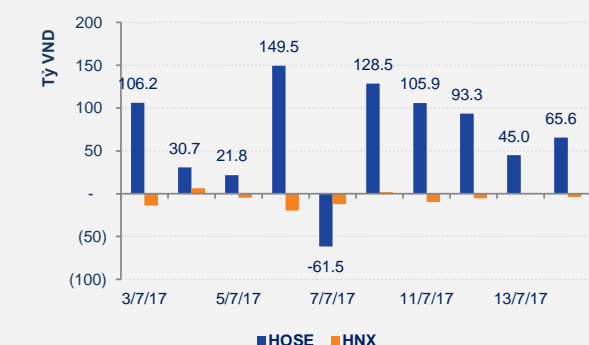
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	89.82	↑ 33.8%	5.19	↓ -1.1%
KL bán (trCP)	81.17	↑ 44.4%	9.86	↓ -10.2%
GT mua (tỷ VND)	2,791.62	↑ 21.5%	88.82	↑ 27.5%
GT bán (tỷ VND)	2,353.32	↑ 14.8%	105.45	↓ -7.1%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Cả hai chỉ số khởi đầu tuần mới bằng một phiên giảm điểm mạnh nối tiếp phiên điều chỉnh giảm mạnh cuối tuần trước đó. VN-Index sau đó liên tiếp có các phiên hồi phục trở lại, trong khi đó chỉ số HNX-Index gần như là đi ngang. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 1,87 điểm (+0,24%) lên 777,60 điểm; HNX-Index giảm 1,15 điểm (-1,13%) xuống 100,43 điểm. Thanh khoản trên hai giảm nhẹ so với tuần trước với trung bình gần 4.479 tỷ đồng mỗi phiên giao dịch. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 2,8% xuống 18.777 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 10% xuống 1.025 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch giảm 11,7% xuống 3.468 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 12,6% xuống 353,8 triệu cổ phiếu. PVX kết tuần giảm 100 đồng (-3,57%) xuống 2.700 đồng, là mã có khối lượng giao dịch lớn nhất thị trường với gần 68.2 triệu cổ phiếu. Với việc hai sàn kết tuần trái chiều thì các nhóm ngành cổ phiếu cũng có sự phân hóa mạnh. Nhóm tiện ích cộng đồng có diễn biến tốt nhất trong tuần khi tăng trưởng 3,5% giá trị vốn hóa, chủ yếu nhờ vào mức tăng của GAS (+4,6%). Tiếp theo là nhóm dược phẩm và y tế với mức tăng 1,1%, mã tiêu biểu nhất trong nhóm này là DMC (+6,36%). Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu trụ cột ngân hàng điều chỉnh giảm khá mạnh với 2,5% giá trị vốn hóa, với các mã lớn như VCB (-1,2%), CTG (-2,76%), BID (-4,45%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Với 3 phiên tăng điểm giữa tuần, VN-Index có tuần tăng điểm sau khi giảm điểm trong tuần trước đó. Sau 2 phiên giảm điểm mạnh, thị trường nhìn chung giao dịch ở trạng thái thận trọng trong các phiên còn lại. Về dài hạn thị trường vẫn đang nằm trong xu hướng tăng điểm tuy nhiên trong ngắn hạn VN-Index đã có 3 tuần đóng cửa quanh mốc 775 điểm và đang tiệm cận ngưỡng kháng cự mạnh quanh vùng 780 điểm - 785 điểm. Trong tuần kế tiếp, VN-Index dự báo sẽ tiếp tục vận động trong xu thế tích lũy 770 điểm - 780 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn do vậy cần tiếp tục giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn, hạn chế mua đuổi cổ phiếu ở vùng giá cao, có thể xem xét bán các cổ phiếu đã tăng nóng hoặc đạt mức giá mục tiêu. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm về vùng hỗ trợ của chỉ số để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào những mã có cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.



WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 10/7/2017 - 14/7/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ trong tuần này nhờ liên tiếp ba phiên hồi phục sau phiên giảm mạnh đầu tuần. Chỉ số đạt mức cao nhất tuần tại 780,65 điểm và mức thấp nhất tuần tại 761,57 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 1,87 điểm (+0,24%) lên 777,60 điểm.

HAR là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 39,76% từ 5.860 đồng lên 8.190 đồng, tiếp theo là HAI với mức tăng 39,62% từ 5.200 đồng lên 7.260 đồng. Ở chiều ngược lại, HTT là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 27,25% từ 17.250 đồng xuống 12.550 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index có diễn biến tiêu cực hơn khi các phiên sau phiên giảm điểm mạnh đầu tuần gần như là đi ngang. Chỉ số chạm mức đỉnh trong tuần tại 101,05 điểm và mức đáy trong tuần tại 99,22 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 1,15 điểm (-1,13%) xuống 100,43 điểm.

HLC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 42,63% từ 19.000 đồng lên 27.100 đồng, tiếp theo là SDE với mức tăng 40% từ 3.000 đồng lên 4.200 đồng. Ở chiều ngược lại, PIV là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 26,43% từ 33.300 đồng xuống 26.450 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 438,3 tỷ đồng tương ứng với 8,65 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là E1VFN30 với 8,36 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCI với 5,82 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ITA là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 4,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 16,62 tỷ đồng tương ứng với 4,67 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,68 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVX với 960 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là mã được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 468 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Ngân hàng thế giới: Tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ đạt 6,3% trong năm 2017

WB đánh giá triển vọng kinh tế trung hạn của đất nước là tích cực. GDP dự báo sẽ tăng nhẹ ở mức 6,3% năm 2017 nhờ vào tăng trưởng trong nhu cầu nội địa, sản xuất phục vụ xuất khẩu và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng trở lại sau tuần giảm điểm trước đó và vẫn giữ được nền tích lũy quanh vùng 775 điểm tuần thứ 3 liên tiếp mặc dù biến động khá mạnh trong tuần. Khối lượng giao dịch tăng tại các phiên giảm điểm và giảm tại các phiên tăng điểm cho thấy áp lực bán đang chiếm ưu thế trong khi bên mua thận trọng. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 755-772 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 784 điểm (đỉnh phiên 7/7). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 698 điểm. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ tiếp tục xu hướng tích lũy với ngưỡng kháng cự tương ứng với mốc tâm lý 780 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index có tuần giảm điểm khá mạnh chủ yếu do phiên giảm điểm đầu tuần trong khi 4 phiên giao dịch còn lại diễn ra trong diễn biến đi ngang, lượng giao dịch khớp lệnh giảm so với tuần trước. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 96,5-99,5 điểm (MA5-10) và kháng cự tại 103,1 điểm (đỉnh phiên 7/7). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 86,9 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục tích lũy quanh vùng 100 điểm và có thể kiểm định lại vùng đỉnh cũ tại 103,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm nhẹ

Tại thời điểm 15 giờ 00 phút, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,21 - 36,28 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không thay đổi ở chiều mua vào và giảm 10 nghìn/lượng chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày 14/07 là 22.445 đồng, giảm 3 đồng so với ngày hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,30 USD/ounce tương ứng 0,19% lên 1.218,60 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,08 điểm tương ứng 0,08% lên 95,48 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1413 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2958 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,31 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,68 USD tương ứng 1,40% lên 48,42 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,59 USD tương ứng 1,28% lên 46,08 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tiến 20.95 điểm (tương đương 0.1%) lên 21,553.09 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 4.61 điểm (tương đương 0.19%) lên 2,447.86 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 13.27 điểm (tương đương 0.21%) lên 6,274.44 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	8,359,960	ITA	4,200,010
2	VCI	5,825,800	SSI	3,313,850
3	HAG	4,383,360	CTG	3,151,110
4	DPM	2,513,260	DXG	2,874,740
5	BCG	1,457,400	HSG	2,760,320

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	568,550	SHB	4,686,777
2	KVC	337,600	PVX	960,600
3	HUT	192,200	ACB	303,096
4	BVS	163,100	SHS	290,800
5	HKB	146,300	PVE	195,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
OGC	2.93	2.70	↓ -7.85%	53,988,140
HQC	3.40	3.34	↓ -1.76%	51,403,532
FLC	7.16	7.23	↑ 0.98%	42,718,830
ITA	4.60	4.41	↓ -4.13%	38,187,220
HAG	9.00	9.40	↑ 4.44%	32,018,000

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	2.80	2.70	↓ -3.57%	68,185,404
SHB	8.10	8.10	→ 0.00%	59,283,332
KLF	2.80	2.80	→ 0.00%	20,314,801
DST	28.00	29.70	↑ 6.07%	12,968,611
CEO	11.80	12.30	↑ 4.24%	11,926,809

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAR	5.86	8.19	2.3	↑ 39.76%
HAI	5.20	7.26	2.1	↑ 39.62%
RDP	18.80	23.10	4.3	↑ 22.87%
APG	4.92	5.92	1.0	↑ 20.33%
COM	60.70	73.00	12.3	↑ 20.26%

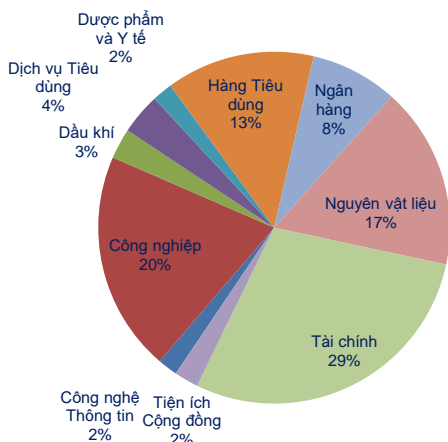
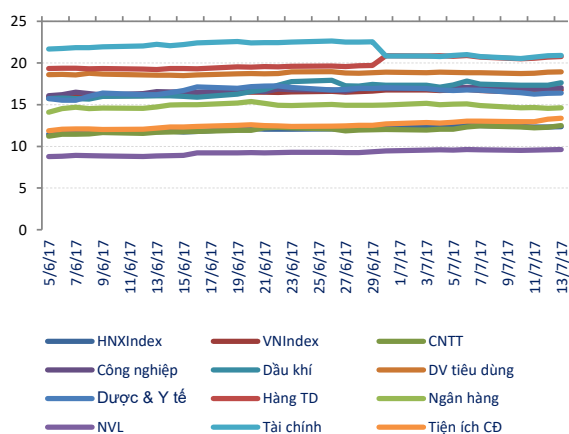
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HLC	19.00	27.10	8.1	↑ 42.63%
SDE	3.00	4.20	1.2	↑ 40.00%
KST	16.50	21.10	4.6	↑ 27.88%
SDG	23.80	28.70	4.9	↑ 20.59%
DNC	29.70	35.80	6.1	↑ 20.54%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTT	17.25	12.55	-4.7	↓ -27.25%
CCL	7.40	5.56	-1.8	↓ -24.86%
LEC	29.00	23.30	-5.7	↓ -19.66%
DTA	8.90	7.61	-1.3	↓ -14.49%
SJF	15.80	13.70	-2.1	↓ -13.29%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PIV	33.30	24.50	-8.8	↓ -26.43%
SGH	36.90	30.00	-6.9	↓ -18.70%
VNF	60.00	50.00	-10.0	↓ -16.67%
MEC	3.20	2.70	-0.5	↓ -15.63%
SRA	12.40	10.50	-1.9	↓ -15.32%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
OGC	53,988,140	-54.3%	-2,441	-	1.2
HQC	51,403,532	2.0%	187	17.9	0.4
FLC	42,718,830	12.7%	1,715	4.2	0.5
ITA	38,187,220	0.6%	65	68.1	0.4
HAG	32,018,000	-6.3%	-1,341	-	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	68,185,404	4.6%	349	7.7	0.9
SHB	59,283,332	7.4%	888	9.1	0.7
KLF	20,314,801	1.0%	104	27.0	0.3
DST	12,968,611	0.3%	36	830.8	2.9
CEO	11,926,809	11.8%	1,652	7.4	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAR	↑ 39.8%	1.0%	109	75.0	0.8
HAI	↑ 39.6%	4.8%	544	13.3	0.6
RDP	↑ 22.9%	10.9%	1,640	14.1	1.5
APG	↑ 20.3%	-0.1%	-8	-	0.6
COM	↑ 20.3%	27.1%	8,362	8.7	2.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HLC	↑ 42.6%	17.3%	1,957	13.8	2.3
SDE	↑ 40.0%	-45.9%	-2,734	-	0.8
KST	↑ 27.9%	13.5%	2,572	8.2	1.0
SDG	↑ 20.6%	20.1%	3,161	9.1	1.8
DNC	↑ 20.5%	27.7%	3,062	11.7	2.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	8,359,960	N/A	N/A	N/A	N/A
VCI	5,825,800	32.0%	3,810	15.1	4.5
HAG	4,383,360	-6.3%	-1,341	-	0.5
DPM	2,513,260	11.0%	2,412	9.9	1.1
BCG	1,457,400	1.9%	243	31.8	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	568,550	19.0%	2,543	8.7	1.6
KVC	337,600	3.6%	386	7.8	0.3
HUT	192,200	18.1%	2,529	4.9	0.9
BVS	163,100	7.0%	1,492	14.3	1.0
HKB	146,300	11.0%	1,380	3.0	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	225,102	44.5%	6,991	22.2	9.1
VCB	137,615	14.7%	2,000	19.1	2.7
SAB	135,631	34.0%	7,255	29.2	10.8
GAS	121,498	18.9%	4,115	15.4	3.0
VIC	112,366	3.9%	641	66.5	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,436	10.7%	1,514	17.0	1.8
VCS	11,840	50.6%	8,983	16.5	5.5
SHB	9,065	7.4%	888	9.1	0.7
VCG	9,055	6.8%	1,129	18.2	1.5
PVI	8,143	8.2%	2,491	14.7	1.3



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
28/7/2016	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	BCG	Niêm yết thêm
29/8/2016	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	VNM	Niêm yết thêm
23/9/2016	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	CTI	Niêm yết thêm
16/5/2017	14/7/2017	29/5/2017	26/5/2017	HHC	Đại hội Đồng Cổ đông
25/5/2017	14/7/2017	01/1/1900	15/6/2017	TV3	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/6/2017	14/7/2017	21/6/2017	20/6/2017	DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/6/2017	14/7/2017	27/6/2017	26/6/2017	SC5	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/6/2017	14/7/2017	27/6/2017	26/6/2017	PPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/6/2017	14/7/2017	30/6/2017	29/6/2017	ABT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/6/2017	14/7/2017	28/6/2017	27/6/2017	THT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/6/2017	14/7/2017	27/6/2017	26/6/2017	MVB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/6/2017	14/7/2017	27/6/2017	26/6/2017	QNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/6/2017	14/7/2017	26/6/2017	25/6/2017	STJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/6/2017	14/7/2017	28/6/2017	27/6/2017	ANT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/6/2017	14/7/2017	30/6/2017	29/6/2017	AGX	Đại hội Cổ đông Bất thường
26/6/2017	14/7/2017	6/7/2017	5/7/2017	BTU	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/7/2017	14/7/2017	17/7/2017	14/7/2017	TVS	Phát hành cổ phiếu
7/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	HEJ	Niêm yết mới
10/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	VEC	Niêm yết mới
10/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	NHN	Tạm dừng Niêm yết
14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	E1VFN30	Niêm yết thêm
14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	VNS	Sự kiện khác
8/6/2017	15/7/2017	19/6/2017	16/6/2017	DL1	Đại hội Cổ đông Bất thường
14/6/2017	15/7/2017	22/6/2017	21/6/2017	CLG	Đại hội Đồng Cổ đông
16/6/2017	15/7/2017	26/6/2017	23/6/2017	KSH	Đại hội Đồng Cổ đông
11/7/2017	15/7/2017	14/7/2017	14/7/2017	FTM	Thay đổi BLĐ
31/5/2017	17/7/2017	16/6/2017	15/6/2017	HDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/6/2017	17/7/2017	21/6/2017	20/6/2017	TCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/6/2017	17/7/2017	28/6/2017	27/6/2017	SZL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/6/2017	17/7/2017	28/6/2017	27/6/2017	BMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
